

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SKYTECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SKYTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SKYTECH DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SKYTECH.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108361763

3. Ngày thành lập: 12/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 42 Vũ Phạm Hàm, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903558886

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
2.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
3.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
4.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
6.	Quảng cáo	7310
7.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
10.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn (Trừ các loại Nhà nước cấm)	8020
11.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
14.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
15.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Phá dỡ	4311

21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
26.	Bán buôn thực phẩm	4632
27.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
35.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

37.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết; Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hàng khách đường sắt...; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền	5629
38.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
39.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Trồng cây ăn quả	0121
42.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
43.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết; - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh; - Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác; - Sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cố định trong nhà các điện bằng gốm; - Sản xuất các sản phẩm trong phòng thí nghiệm, hóa học và các sản phẩm công nghiệp; - Sản xuất chai, lọ, bình và các vật dụng tương tự cùng một loại được sử dụng cho việc vận chuyển và đóng gói hàng hóa; - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm; - Sản xuất các sản phẩm bằng gốm chưa được phân vào đâu	2393
44.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
45.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

48.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động. + Các loại cửa tự động. + Hệ thống đèn chiếu sáng. + Hệ thống hút bụi. + Hệ thống âm thanh . + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
49.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như; bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động; - Bán trực tiếp nhiều liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng	4799
50.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc. + Thử độ ẩm và các công việc thử nước. + Chống ẩm các tòa nhà. + Chôn chân trụ. + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất. + Uốn thép. + Xây gạch và đặt đá. + Lợp mái bao phủ tòa nhà. + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng. + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp. + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt. - Xây dựng bể bơi ngoài trời. - Rửa bằng hơi nước, đổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài tòa nhà. - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390

51.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Gồm bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng	4511
52.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
53.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Gồm hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới, đấu giá ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4513
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
55.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
56.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
57.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
58.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
59.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
60.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
61.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
62.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
63.	Sản xuất giày dép	1520
64.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
65.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau). + Làm dưới dạng rời. - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự. - Sản xuất gỗ mỏng hoặc gỗ thờ. - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh. - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
66.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
67.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
68.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
69.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
70.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy viết, giấy in. - Sản xuất giấy in cho máy vi tính. - Sản xuất giấy nền và giấy than. - Sản xuất phong bì, bưu thiếp.	1709
71.	Điều hành tua du lịch	7912

72.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
73.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. - Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại;	4791
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty đang kinh doanh	8299
75.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
76.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742(Chính)
77.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
78.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
79.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
80.	Lập trình máy vi tính	6201
81.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ NGÀ	Số 1/228 đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	61.200	612.000.000	34,000	013248538	
			Tổng số	61.200	612.000.000	34,000		
2	HOÀNG VŨ	Phòng 906 nhà 17T5 Khu Trung Hòa - Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	59.400	594.000.000	33,000	013001221	
			Tổng số	59.400	594.000.000	33,000		

3	LÊ XUÂN NGỌC	Số nhà 9A, tổ 1, đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	59.400	594.000.000	33,000	0150630000 20
			Tổng số	59.400	594.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ NGÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 05/06/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013248538

Ngày cấp: 02/01/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1/228 đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 42 Vũ Phạm Hàm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội